

Mô hình dạy học kết hợp trong đào tạo sinh viên Sư phạm Sinh học: Trường hợp dạy học chương “Hướng dẫn dạy học phần Tiến hoá”

Nguyễn Thị Việt Nga

Email: nguyenthivietnga@hpu2.edu.vn
Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2
32 Nguyễn Văn Linh, Xuân Hòa,
thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc,
Việt Nam

TÓM TẮT: Mô hình dạy học kết hợp là một trong những cách thức giúp người học nâng cao được năng lực tự học, giúp tăng tương tác giữa cả người dạy và người học. Mô hình này đang ngày càng trở nên phổ biến bởi những ưu điểm mà nó mang lại. Tuy vậy, việc sử dụng mô hình này ở các trường đại học sư phạm chưa thực sự hoàn chỉnh do các vấn đề về năng lực công nghệ thông tin, năng lực sư phạm và cơ sở vật chất. Nghiên cứu này đưa ra một trường hợp sử dụng mô hình dạy học kết hợp trên nền tảng website quản lý học tập cho sinh viên ngành Sư phạm Sinh học ở nội dung “Hướng dẫn dạy học phần Tiến hoá”. Thông qua các nguyên tắc sử dụng mô hình dạy học kết hợp, quy trình dạy học kết hợp và minh họa quy trình đó ở hai tiết dạy lý thuyết của sinh viên Sư phạm Sinh học, kết quả nghiên cứu là kênh thông tin cho các nhà quản lý, giảng viên dạy tại các trường đại học sư phạm tham khảo và tiếp tục triển khai với các nội dung khác.

TỪ KHÓA: Dạy học kết hợp, sư phạm, sinh viên, Sinh học, website.

→ Nhận bài 15/8/2023 → Nhận bài đã chỉnh sửa 04/9/2023 → Duyệt đăng 15/11/2023.

DOI: <https://doi.org/10.15625/2615-8957/12311106>

1. Đặt vấn đề

Sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ trong bối cảnh Cách mạng công nghiệp 4.0 đã mang lại nhiều cơ hội và điều kiện thuận lợi cho việc tái tạo, sản sinh tri thức, chia sẻ thông tin, đáp ứng các yêu cầu của dạy học không giới hạn. Đặc biệt, thúc đẩy quá trình dạy học phân hóa, cá nhân hóa, chuyển trọng tâm từ mối quan hệ dọc giữa người dạy và người học sang mối quan hệ ngang, mang tính chia sẻ xã hội. Từ đó, dẫn đến sự thay đổi vai trò của cả giáo viên và học sinh trong quá trình dạy học hiện nay [1]. Hiện nay, có nhiều website phục vụ quá trình học tập được đồng đảo phụ huynh, giáo viên và học sinh quan tâm. Ví dụ: www.truonghocstructureuyen.com.vn, www.hocmai.com, www.giaovien.net, www.tailieu.vn, www.baigiang.bachkim.vn... Điều đó chứng tỏ rằng, việc người học tự học qua website đang phát triển và mang lại hiệu quả cao trong giáo dục. Trong đào tạo sinh viên Sư phạm Sinh học, việc tự học qua website trong dạy học bên cạnh những thuận lợi vẫn còn nhiều khó khăn.

Thuận lợi: Hầu hết giảng viên đều ý thức được việc ứng dụng công nghệ thông tin vào dạy học góp phần vào thành công cho việc đổi mới dạy học hiện nay; Các trường đại học sư phạm đều có phòng máy và kết nối với mạng Internet; Các cấp lãnh đạo giáo dục nói riêng và toàn xã hội nói chung đã quan tâm nhiều đến chất lượng đào tạo giáo viên tương lai thông qua các hội thi nghiệp vụ sư phạm, trong đó đặc biệt quan tâm đến việc ứng

dụng công nghệ thông tin vào dạy học; Hầu hết người học đều tham gia tích cực vào dạy học có ứng dụng công nghệ thông tin, trình độ tin học của sinh viên đảm bảo cho việc dạy học có sự hỗ trợ của mạng Internet.

Khó khăn: Trình độ tin học không đồng đều ở các giảng viên. Một số giảng viên lớn tuổi còn bảo thủ trong việc giảng dạy có sử dụng mạng Internet; Cách kiểm tra đánh giá hiện nay chưa hợp lý nên giảng viên đa số dùng phương pháp thuyết trình bám sát vào nội dung chương trình là đủ nên không cần thiết phải mở rộng kiến thức thực tế cho sinh viên.

Để khắc phục những khó khăn này cho sinh viên, nghiên cứu đề xuất sử dụng mô hình dạy học kết hợp. Mô hình này cũng khai thác được những thuận lợi, những ưu điểm của việc học qua không gian mạng. Thuật ngữ “Blended Learning” có thể diễn đạt với các thuật ngữ tiếng Việt như “Dạy học hỗn hợp” hay “Dạy học kết hợp” hoặc “Học tập lại”, “Hướng dẫn qua trung gian công nghệ”, “Hướng dẫn web nâng cao”, và “Hướng dẫn chế độ hỗn hợp”.

Picciano A. G., Dziuban C. D., Graham C. R. đã tổng kết được ba nhóm quan điểm về sự kết hợp trong Blended Learning: 1) Kết hợp các phương thức dạy học; 2) Kết hợp các phương pháp dạy học; 3) Kết hợp dạy học trực tuyến và hướng dẫn trực tiếp mặt đối mặt [2]. Quan điểm (3) phản ánh chính xác hơn đặc điểm, thành phần của sự kết hợp và giúp phân biệt mô hình dạy học này với các mô hình dạy học khác. Một chương

trình Blended Learning gồm: sự kết hợp môi trường học tập trực tuyến và ngoại tuyến; kết hợp môi trường học tập cá nhân và cộng tác; kết hợp môi trường học tập có cấu trúc và không có cấu trúc; kết hợp các cách tiếp cận sư phạm (kiến tạo, hành vi, nhận thức,...) để tạo ra kết quả học tập tối ưu [3].

Sự kết hợp trong Blended learning có thể xảy ra ở bốn cấp: 1) Activity level (hoạt động): Hoạt động học thực hiện trong hình thức Blended Learning; 2) Course level (khóa học): Khóa học/bài học được thực hiện trong hình thức Blended Learning; 3) Program level (chương trình): Một vài chương trình giáo dục thực hiện trong hình thức Blended Learning; 4) Institutional level (nhà trường/thể chế): Toàn bộ hoạt động dạy học của nhà trường sử dụng hình thức Blended Learning [4]. Vì vậy, nghiên cứu này nhằm trả lời câu hỏi: Nếu trường đại học sư phạm xây dựng một hệ thống quản lý học tập dạng thức website thì việc sử dụng mô hình dạy học Blended Learning cần thực hiện theo nguyên tắc nào? Có thể sử dụng cấp độ nào của dạy học kết hợp? Quy trình dạy học ra sao? Sinh viên ngành Sư phạm Sinh học sẽ có những hoạt động học tập gì trong mô hình dạy học kết hợp?

2. Nội dung nghiên cứu

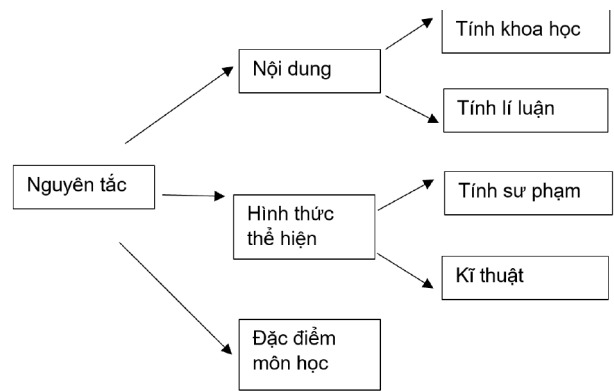
2.1. Khái niệm dạy học kết hợp

Staker, H., & Horn, M. B., định nghĩa: Blended Learning là một chương trình giáo dục chính quy, trong đó người học học tập ít nhất một phần thông qua các nội dung và hướng dẫn được cung cấp trực tuyến với một số yếu tố kiểm soát về thời gian, địa điểm, phương pháp và tốc độ, đồng thời có ít nhất một phần học tập trong lớp học truyền thống được giám sát ở xa [5]. Theo Trần Văn Hưng, dạy học kết hợp là sự kết hợp truyền thống (giáp mặt) và dạy học trực tuyến (qua mạng) với các phương thức kết hợp khác nhau [6]. Theo Lê Thanh Huy, mô hình Blended Learning chủ yếu dựa trên sự kết hợp: giáp mặt trên lớp, học hợp tác qua mạng máy tính và tự học [7]. Như vậy, định nghĩa về Blended Learning như sau: Blended Learning là hình thức dạy học có sự kết hợp thống nhất và bổ sung giữa dạy học trực tuyến qua mạng Internet và dạy học trực tiếp (face to face) trên lớp học theo các phương thức kết hợp khác nhau nhằm tạo điều kiện tốt cho học sinh đạt được các mục tiêu học tập đề ra khi chiếm lĩnh cùng một nội dung trong chương trình học tập.

Quản lý dạy học kết hợp thông qua website là các thức sử dụng một website như một phương tiện dạy học hiện đại. Trong đó, website bao gồm nhiều trang chứa đựng những nội dung thông tin khác nhau hỗ trợ cho các giai đoạn trong quá trình dạy học. Mỗi website sử dụng trong quá trình dạy học có đặc thù và chức năng riêng, tùy theo nội dung và mục đích sử dụng website để thiết kế sao cho phù hợp về mặt sư phạm cũng như kỹ thuật [8].

2.2. Nguyên tắc thiết kế kế hoạch bài dạy theo mô hình dạy học kết hợp

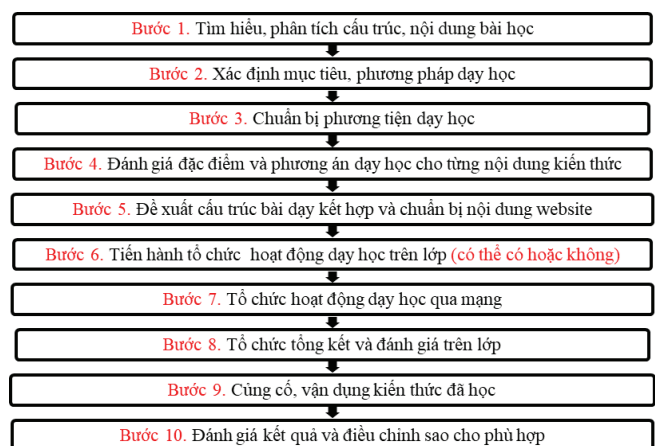
Khi giảng viên xây dựng bài dạy có sử dụng mô hình học kết hợp trong chương “Hướng dẫn dạy học phần Tiến hóa” thuộc học phần “Phương pháp dạy học sinh học 12” cần dựa trên cơ sở sau: 1) Những nguyên tắc dạy học trong lý luận dạy học; 2) Những nguyên tắc xây dựng bài giảng E-learning, website dạy học; 3) Những nguyên tắc thiết kế nội dung dạy học bộ môn, cụ thể trong dạy học Sinh học. Dựa trên các nguyên tắc này, nhóm nghiên cứu đưa ra hệ thống nguyên tắc sử dụng mô hình dạy học kết hợp được thể hiện qua sơ đồ sau (xem Hình 1):



Hình 1: Hệ thống nguyên tắc thiết kế kế hoạch bài dạy cho sinh viên

2.3. Quy trình dạy học kết hợp có sử dụng website quản lý học tập

Hiện nay, hầu hết các trường đại học sử dụng các hệ thống website để quản lý học tập của sinh viên. Căn cứ vào cách thức sử dụng website quản lý học tập, nguyên tắc thiết kế mô hình dạy học kết hợp, chúng tôi đưa ra quy trình dạy học kết hợp có sử dụng website quản lý học tập bao gồm 10 bước, được thực hiện qua hai giai đoạn như sau [8] (xem Hình 2).



Hình 2: Quy trình dạy học kết hợp có sử dụng website quản lý học tập

Giai đoạn 1: Thiết kế mô hình

Để thiết kế mô hình học kết hợp cho các nội dung dạy học cần tiến hành theo 05 bước: Tìm hiểu, phân tích cấu trúc, nội dung bài học; Xác định mục tiêu, phương pháp dạy học; Chuẩn bị phương tiện dạy học; Đánh giá đặc điểm và phương án dạy cho từng nội dung kiến thức; Đề xuất cấu trúc bài dạy kết hợp và chuẩn bị nội dung website.

Giai đoạn 2: Vận hành mô hình

Phương án vận hành bài dạy học kết hợp theo 05 bước: Tiến hành tổ chức hoạt động dạy học trên lớp (có thể có hoặc không, tùy từng bài); Tổ chức hoạt động dạy học qua mạng; Tổ chức tổng kết, đánh giá trên lớp; Củng cố, vận dụng kiến thức đã học; Đánh giá kết quả và điều chỉnh sao cho phù hợp.

2.3. Ví dụ sử dụng website quản lý học tập để dạy học chương “Hướng dẫn dạy học phần Tiến hóa” bằng mô hình dạy học kết hợp

Trong khuôn khổ bài viết này, chúng tôi thực hiện thiết kế kế hoạch bài dạy theo mô hình dạy học kết hợp kết hợp cho 02 tiết học thuộc nội dung chương “Hướng dẫn dạy học phần Tiến hóa”.

Bước 1: Tìm hiểu, phân tích cấu trúc, nội dung bài học.

Vị trí, vai trò phần Tiến hóa: Phần Tiến hóa nằm ở Chương trình Sinh học 12 (ở Chương trình Giáo dục phổ thông 2006 và 2018). Đây cũng là phần kiến thức cuối cấp của Chương trình Sinh học phổ thông. Vì vậy, nó trang bị cho học sinh những kiến thức, kỹ năng, thái độ cần thiết để bước vào cuộc sống và học lên các cấp cao hơn: Học sinh trình bày được các bằng chứng chủ yếu chứng minh sự phát triển liên tục của vật chất trên Trái Đất: từ chất vô cơ đến chất hữu cơ, từ sinh vật bậc thấp đến sinh vật bậc cao, từ sinh vật bậc cao đến loài người; học sinh phân tích được thuyết tiến hóa của Lamac, Đacuyn, quan niệm hiện đại về nguyên nhân, cơ chế, phương thức, chiều hướng tiến hóa chung của sinh giới; học sinh hình thành và phát triển các kỹ năng tư duy, phân tích, tổng hợp, làm việc nhóm...; hình thành quan điểm duy vật và phương pháp biện chứng khi nhìn nhận tự nhiên và có niềm tin vào khả năng nhận thức, cải tạo thế giới của con người.

Nhiệm vụ: 1) Nhiệm vụ trí dục: Cung cấp cho học sinh các sự kiện chủ yếu chứng minh sự phát sinh và phát triển của sự sống; Cung cấp cho học sinh lý luận tiến hóa của thuyết tiến hóa Lamac, Đacuyn, tiến hóa hiện đại về nguyên nhân, cơ chế, phương thức tiến hóa của sinh giới; Phân biệt được tiến hóa hóa học, tiến hóa tiền sinh học, tiến hóa sinh học; 2) Nhiệm vụ phát triển tư duy: Kỹ năng tư duy: Học sinh tiếp tục phát triển kỹ năng tư duy thực nghiệm - quy nạp, chú trọng phát triển tư duy lý luận (phân tích, so sánh, tổng hợp, khái quát hóa... đặc biệt là kỹ năng nhận dạng, đặt ra và giải

quyết các vấn đề gặp phải trong học tập và trong thực tiễn cuộc sống); Kỹ năng học tập: Học sinh tiếp tục phát triển kỹ năng học tập, đặc biệt là tự học: biết thu thập, xử lý thông tin, lập bảng, biểu, sơ đồ, đồ thị, làm việc cá nhân và làm việc nhóm, làm báo cáo nhỏ, trình bày trước tổ, lớp...; 3) Nhiệm vụ giáo dục: Hình thành quan điểm duy vật và phương pháp biện chứng. Học sinh nhận thức được mọi hiện tượng sinh học đều có tính vật chất của nó. Sự sống là một dạng vận động cao, việc nghiên cứu đối tượng sống đòi hỏi phải có sự phối hợp của các khoa học liên quan; Có ý thức vận dụng các tri thức, kỹ năng học được vào cuộc sống, lao động, học tập [8].

Cấu trúc, nội dung: Phần này trình bày bức tranh toàn cảnh của sự tiến hóa hữu cơ, bao gồm: Sự tiến hóa từ vô cơ đến hữu cơ, từ sinh vật đơn giản đến sinh vật phức tạp, đến sự phát sinh loài người. Gồm 02 chương (Sinh học 12) và 03 chương (Sinh học 12 nâng cao). Ở đây, chúng ta tìm hiểu theo sách giáo khoa Sinh học 12. Chương I. Bằng chứng và cơ chế tiến hóa (08 bài); Chương II: Sự phát sinh và phát triển của sự sống trên Trái Đất (03 bài) [8].

Nội dung chính và mạch nội dung của phần Tiến hóa: Bằng chứng tiến hóa: tổng hợp những dẫn liệu trực tiếp hoặc gián tiếp chứng minh có tồn tại thực của tiến hóa. Nguyên nhân tiến hóa: trình bày ba vấn đề: Nhân tố tiến hóa; Động lực tiến hóa; Điều kiện tiến hóa. Phương thức tiến hóa: hình thức và cơ chế quá trình hình thành loài; Xuất hiện từ từ qua nhiều dạng trung gian do tích lũy những biến dị nhỏ; Xuất hiện đột ngột, gián đoạn do những biến dị lớn; Sự khác nhau giữa các loài là quy ước có tính nhân tạo hay tính tự nhiên; Sự khác nhau giữa các loài là sự sai khác về chất lượng, có tính chất tự nhiên hay về số lượng. Chiều hướng tiến hóa: Những xu hướng chính trong sự phát triển của giới hữu cơ nói chung; Những con đường cụ thể trong quá trình phát triển từng loài, từng nhóm loài; Những quy luật phản ánh xu thế phát triển tất yếu của quá trình tiến hóa và tốc độ, nhịp điệu, quá trình tiến hóa.

Phương pháp dạy học phần Tiến hóa: Ví dụ trong Chương trình Giáo dục phổ thông 2006:

Bài 26: Học thuyết tiến hóa tổng hợp, hiện đại: Đây là một bài vừa dài vừa khó, giáo viên phải biết tập trung vào kiến thức trọng tâm (Mục II): Mục I: Giáo viên cho học sinh đọc sách giáo khoa và giúp học sinh làm rõ các khái niệm tiến hóa nhỏ và tiến hóa lớn, phân biệt được nguồn nguyên liệu sơ cấp và nguồn nguyên liệu thứ cấp. Mục II: Giáo viên làm rõ khái niệm nhân tố tiến hóa sau đó cho học sinh hoàn thành các phiếu học tập hoặc dùng phương pháp vấn đáp tìm tòi để dạy từng phần. Như vậy, giáo viên sử dụng phương pháp thuyết trình, hoặc phương pháp vấn đáp, hoặc phương pháp làm việc với sách giáo khoa.

Bài 32: Nguồn gốc sự sống: Giáo viên giới thiệu cho

học sinh biết theo quan điểm hiện đại, sự sống chia thành ba giai đoạn: Tiến hóa hóa học, tiến hóa tiền sinh học và tiến hóa sinh học.

Mục I: Giáo viên có thể sơ đồ hóa để học sinh hiểu về tiến hóa hóa học trải qua hai giai đoạn:

Giai đoạn 1: Giáo viên giới thiệu cho học sinh thí nghiệm của Milo và Urây sau đó yêu cầu học sinh đưa ra sơ đồ của giai đoạn này.

Giai đoạn 2: Giáo viên giới thiệu các thí nghiệm khác nhau về trùng phân của các hợp chất hữu cơ đơn giản hoặc yêu cầu học sinh nghiên cứu sách giáo khoa và đưa ra sơ đồ của giai đoạn này.

Mục II: Giáo viên giới thiệu cho học sinh biết các giai đoạn của quá trình tiến hóa trong sinh giới.

Như vậy, giáo viên sử dụng phương pháp vấn đáp hoặc nhóm phương pháp sử dụng phương tiện trực quan, hoặc phương pháp giải quyết vấn đề.

Bước 2: Xác định mục tiêu và phương pháp dạy học

Sau khi học xong bài này, sinh viên có khả năng: Xác định được vị trí, vai trò, nhiệm vụ phần Tiến hóa trong Chương trình Sinh học phổ thông; Nêu được cấu trúc, nội dung của phần tiến hóa; Phân tích được logic mạch nội dung phần tiến hóa, mối quan hệ về nội dung giữa các chương với nhau; Tìm được phương pháp dạy học thích hợp khi dạy học phần Tiến hóa; Rèn luyện kỹ năng hoạt động nhóm và sử dụng mạng Internet. Vận dụng được những kiến thức trong bài vào quá trình dạy học chương trình Sinh học 12.

Bước 3: Chuẩn bị phương tiện dạy học

Sử dụng website chuyên ngành để dạy học, đồng thời giảng viên và sinh viên sưu tầm các tranh, ảnh, phim về tiến hóa để làm dẫn chứng cho các nội dung kiến thức của bài.

Bước 4: Đánh giá đặc điểm và phương án dạy học cho từng nội dung kiến thức (xem Bảng 1).

Bước 5: Đề xuất cấu trúc bài dạy kết hợp và chuẩn bị nội dung website chuyên ngành

Hai tiết lí thuyết của chương “Hướng dẫn dạy học phần Tiến hóa” được chúng tôi đề xuất dạy hoàn toàn qua mạng Internet. Chúng tôi tiến hành chuẩn bị nội dung đưa lên website như: Hướng dẫn sinh viên thảo luận nhóm và làm việc ở nhà, nội dung kiến thức mới của bài, các câu hỏi ôn tập, củng cố, kiểm tra, các tư liệu tham khảo. Sau hai tiết lí thuyết, sinh viên có các tiết thực hành xây dựng kế hoạch bài dạy và tổ chức dạy học những bài điển hình trong phần Tiến hóa thuộc Chương trình Sinh học lớp 12, Các tiết học này, sinh viên sẽ học trực tiếp trên lớp.

Bước 6: Tổ chức hoạt động dạy học trên lớp (đối với bài này, không cần có bước 6).

Bước 7: Tổ chức hoạt động dạy học qua mạng

Giảng viên mở khóa học và yêu cầu sinh viên đăng nhập vào lớp theo thời gian quy định. Giảng viên thông báo tới sinh viên tiến trình, yêu cầu và những lưu ý khi tham gia bài học. Sinh viên đăng nhập vào hệ thống.

Bảng 1: Phương án dạy cho từng nội dung kiến thức lí thuyết Chương “Hướng dẫn dạy học phần Tiến hóa”

Các khâu của quá trình dạy học	Nội dung	Hoạt động của sinh viên
Học kiến thức mới	Vị trí, vai trò	Sinh viên thảo luận qua mạng
	Nhiệm vụ	Sinh viên thảo luận qua mạng
	Cấu trúc, nội dung	Sinh viên thảo luận qua mạng
	Nội dung chính và mạch nội dung	Sinh viên thảo luận qua mạng
	Sự phát triển khái niệm Tiến hóa	Sinh viên thảo luận qua mạng
	Phương pháp dạy học phần Tiến hóa	Sinh viên thảo luận qua mạng
Ôn tập, củng cố	Kiến thức trong bài	Sinh viên hoàn thành bài tập qua mạng
Kiểm tra, đánh giá	Kiến thức trong bài	Sinh viên làm bài kiểm tra qua mạng
Vận dụng	Xây dựng kế hoạch bài dạy và tổ chức dạy học phần Tiến hóa	Sinh viên thực hiện trên lớp học trực tiếp

Sinh viên thực hiện những yêu cầu giảng viên đã đưa ra theo trình tự trong hướng dẫn để lĩnh hội kiến thức mới như làm bài tập, trả lời câu hỏi, thảo luận chủ đề theo nhóm, tham gia diễn đàn,...

Câu hỏi thảo luận nhóm ở nhà: Giảng viên yêu cầu sinh viên thảo luận theo nhóm (5 người), viết báo cáo về các chủ đề không dài quá 05 trang rồi nộp qua E-mail.

Câu hỏi 1: Trình bày vai trò, vị trí, nhiệm vụ của phần Tiến hóa trong chương trình Sinh học phổ thông?

Câu hỏi 2: Trình bày cấu trúc, nội dung phần Tiến hóa?

Câu hỏi 3: Nội dung chính của phần Tiến hóa là gì? Trình bày mạch nội dung của phần tiến hóa?

Câu hỏi 4: Trình bày sự phát triển khái niệm Tiến hóa trong Chương trình Sinh học 12?

Câu hỏi 5: Có thể sử dụng các phương pháp dạy học tích cực vào dạy học các nội dung nào? Hãy nêu một số phương pháp dạy học tích cực có thể sử dụng.

Giảng viên chấm bài làm, trả lời thắc mắc của sinh viên qua Chat, E-mail; giám sát hoạt động của từng sinh viên, đánh giá và cho điểm theo cá nhân hay theo nhóm.

Sinh viên theo dõi điểm số để biết tình hình học tập và có điều chỉnh sao cho phù hợp.

Bước 8: Tổ chức tổng kết, đánh giá trên lớp

Giảng viên: Thông báo kết quả và đưa ra nhận xét cho sinh viên.

Giảng viên: Giải thích những kiến thức trọng tâm,

khó hiểu. Kiến thức đơn giản được giảng viên trình bày trên website chuyên ngành.

Giảng viên: Thu nhận thông tin phản hồi từ sinh viên để có điều chỉnh phù hợp hơn cho các bài sau.

Sinh viên: Từ kết quả đánh giá của giảng viên, đưa ra những điều chỉnh cho phù hợp với hoạt động học của mình.

Bước 9: Củng cố, vận dụng kiến thức đã học

Giảng viên tổ chức củng cố và vận dụng kiến thức trong bài thông qua các câu hỏi, bài tập giao cho sinh viên qua website chuyên ngành.

Câu hỏi 1: Hãy viết mục tiêu cho tất cả các bài trong phần Tiến hóa trong sách giáo khoa Sinh học 12.

Câu hỏi 2: Hãy soạn thảo các phiếu học tập cho các bài trong phần Tiến hóa trong sách giáo khoa Sinh học 12.

Câu hỏi 3: Hãy thiết kế 04 kế hoạch bài dạy, mỗi kế hoạch bài dạy theo một hướng sau: Dạy học tình huống; Dạy học vận dụng mối quan hệ qua lại giữa sự kiện và lí thuyết; Dạy học bằng phương pháp vấn đáp; Dạy học giải quyết vấn đề.

Bước 10: Đánh giá kết quả và điều chỉnh sao cho phù hợp

Giảng viên đánh giá kết quả qua bài làm phần củng cố, vận dụng, kiểm tra của sinh viên. Từ đó, có biện pháp điều chỉnh sao cho phù hợp nhằm nâng cao chất lượng dạy học học phần “Phương pháp dạy học Sinh học 12”.

3. Kết luận

Mô hình dạy học kết hợp có sử dụng website quản lí học tập là phương pháp hiệu quả trong giảng dạy. Qua việc kết hợp các nguyên tắc tổ chức dạy học kết hợp, xây dựng kế hoạch dạy học, mô hình này tăng cường tương tác và linh hoạt trong quá trình học tập. Quy trình dạy học kết hợp sử dụng website quản lí học tập bao gồm thiết kế mô hình và vận hành mô hình. Việc sử dụng website quản lí học tập cung cấp khả năng quản lí học tập hiệu quả và tăng cường tương tác giữa giảng viên và sinh viên.

Tài liệu tham khảo

- [1] Resta, P. and Patru, M. (Eds), (2010), *Teacher Development in an E-learning Age: A Policy and Planning Guide*, Paris, UNESCO.
- [2] Picciano A. G., Dziuban C. D., Graham C. R., (2014), *Blended Learning: Research Perspectives*, Routledge Publishing, Vol 2, pp. 21, New York.
- [3] Singh H. - Reed C, (March 2001), *A White Paper: Achieving Success with Blended Learning*, ASTD State of the Industry Report, American Society for Training & Development, Retrieved from <http://www.centra.com/download/whitepapers/blendedlearning.pdf>.
- [4] Graham, C. R., (2009), *Blended Learning Models*, In *Encyclopedia of Information Science and Technology*, Second Edition ed., pp.375-382, IGI Global.
- [5] Staker H., & Horn M. B, (2012), *Classifying K-12 blended learning*, San Mateo, CA: Innosight Institute.
- [6] Tran Van Hung, (2019), *B-Learning based on learning styles for students in Computer Pedagogy*, Doctoral Thesis, Hanoi University of Science and Technology, Hanoi.
- [7] Le Thanh Huy - Pham Minh Hai, (October 2017), *Strengthening self-study capacity for students in teaching the part 'Geometry optics' (Physics 11) according to the B-learning model*, Education Magazine, Special Issue (Term 2), pp.194-197, 207, in Vietnam.
- [8] Nguyễn Thị Việt Nga, (2011), *Xây dựng và sử dụng website chuyên ngành góp phần nâng cao chất lượng dạy học học phần “Phương pháp dạy học Sinh học 12” tại trường đại học sư phạm*, Luận văn Thạc sĩ, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.

USING BLENDED LEARNING MODEL IN TRAINING BIOLOGY PEDAGOGICAL STUDENTS: CASE OF TEACHING CHAPTER “TEACHING GUIDE FOR EVOLUTION”

Nguyen Thi Viet Nga

Email: nguyenthivietnga@hpu2.edu.vn
Hanoi Pedagogical University 2
32 Nguyen Van Linh, Xuan Hoa, Phuc Yen city,
Vinh Phuc province, Vietnam

ABSTRACT: *The Blended Learning model is one of the ways to help learners improve their self-study competence by increasing interaction between teachers and learners. This model is becoming more popular because of its advantages. However, using it in Pedagogical Universities is not really complete due to the limitations of information technology competencies, pedagogical competencies, and infrastructure. Our study presents a case study of using the blended learning model based on a learning management website for students majoring in Biology Pedagogy in the content "Teaching Guide for Evolution". The study points out its principles and process as well as illustrates that process in two theoretical lessons for Pedagogical Biology students. The research results are significant for managers and lecturers at Pedagogical Universities to reference and continue to implement other contents.*

KEYWORDS: Blended Learning, pedagogy, student, Biology, website.